TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 05-02-2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Sơn Tây

Ông Nguyễn Văn Thảo

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lềnh Khâm Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 253/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 05/2026/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1986; căn cước công dân số: 089186026018; địa chỉ:, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Võ Thành L, sinh năm 1983; căn cước công dân số: 074083005893; địa chỉ: Ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy D trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Thành L sau thời gian quen biết đã tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn ngày 12/02/2015 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh). Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và ngày càng trầm trọng hơn. Cuộc sống hôn nhân không còn hòa hợp, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Thị Thùy D yêu cầu được ly hôn với ông Võ Thành L.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Thành L có 01 con chung tên Võ Thành T, sinh ngày 16/10/2018. Khi ly hôn, bà Dung yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Luân phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Võ Thành L đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng, các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ông Võ Thành L và bà Nguyễn Thị Thùy D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy D khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại xã B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy D có đơn xin được xét xử vắng mặt, bị đơn ông Võ Thành L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Thành L là những người đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn ngày 12/02/2015 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) nên là hôn nhân hợp pháp. Ông Võ Thành L được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hoà giải,

tham gia phiên toà nhưng ông Võ Thành L không đến, cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án. Điều này cho thấy ông Võ Thành L không quan tâm, không thiện chí, không mong muốn vợ chồng đoàn tụ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng ông Võ Thành L và bà Nguyễn Thị Thùy D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Thị Thùy D yêu cầu được ly hôn với ông Võ Thành L là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Thành L có 01 con chung tên Võ Thành Tài, sinh ngày 16/10/2018. Bà Dung yêu cầu được trực tiếp nuôi con, ông Luân không có ý kiến. Cháu Tài có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Do đó, cần giao cho bà Dung trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp. Bà Dung tự nguyện không yêu cầu ông Luân cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy D về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với bị đơn ông Võ Thành L.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thùy D được ly hôn với ông Võ Thành L.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Võ Thành T, sinh ngày 16/10/2018 cho bà Nguyễn Thị Thùy D được trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Thành L đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thùy D không yêu cầu ông Võ Thành L cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy D phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033734 ngày 03/11/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương